

DỰ THẢO

Đức Châu, ngày 01 tháng 8 năm 2025

**CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON DIỄN KỶ GIAI ĐOẠN 2025 – 2030
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035**

1. Sự cần thiết:

Trường mầm non Diễn Kỷ được thành lập từ năm 1995 là trường mầm non bán công. Tháng 9/2011 được chuyển đổi loại hình thành trường công lập tự chủ một phần kinh phí. Trường có 1 điểm trường được đóng trên địa bàn Thôn Đông Kỷ, xã Đức Châu. Vị trí trường nằm ở gần đường Quốc lộ 1A, đường rộng thoáng, thuận lợi cho việc đưa đón trẻ của phụ huynh. Năm 2020 trường công nhận lại Chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt kiểm định cấp độ 2. Trường có tổng diện tích là 7.050m². gồm các dãy nhà kiên cố; Có một số các phòng chức năng, hệ thống trang thiết bị cơ bản đáp ứng cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo tiêu chuẩn Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Khuôn viên của trường tương đối rộng rãi, thoáng mát, được thiết kế phù hợp, tạo được môi trường xanh, sạch, đẹp và thân thiện với trẻ. Trải qua 30 năm xây dựng và trưởng thành, trường nhiều năm đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và "Tập thể lao động xuất sắc"

Nhà trường luôn được quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo ngành, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; cơ sở vật chất của nhà trường hàng năm được tu sửa, bổ sung khang trang, sạch, đẹp, đảm bảo cho công tác chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn theo Điều lệ trường mầm non, nhiệt tình trong công tác, có năng lực và kinh nghiệm trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục thế hệ trẻ thành những con người có đủ các phẩm chất đạo đức, năng lực sáng tạo để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Với tinh thần đó, trường Mầm non Diễn Kỷ xây dựng chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2035. Nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, để đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp GD&ĐT, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp các yêu cầu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương, của đất nước trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

2. Bối cảnh của nhà trường:

a) Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tác động trực tiếp đến nhà trường:

- Luật giáo dục 2019;
- Nghị quyết 19 của TW;
- Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;
- Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;
- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;
- Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
- Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
- Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đức Châu khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030.

b) Tình hình kinh tế - xã hội xã Đức Châu

- Xã Đức Châu được thành lập theo Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An năm 2025 đã sát nhập 4 xã gồm xã Diễn Kỳ, xã Diễn Hồng, xã Diễn Phong, xã Diễn Vạn (thuộc địa bàn Huyện Diễn Châu cũ, tỉnh Nghệ An)

- Sau sắp xếp xã Đức Châu có diện tích tự nhiên 20.97km², quy mô dân số 40.899 người. Phía bắc giáp xã Hùng Châu, phía nam giáp xã Diễn Châu, phía đông giáp xã Hải Châu, phía tây giáp xã Quảng Châu. Dân cư phân bố đều, chủ

yếu sống bằng nghề nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh dịch vụ và một phần làm việc tại các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Giao thông đi lại thuận tiện là vị trí chiến lược, có Quốc lộ 7B kết nối với khu vực miền tây tỉnh Nghệ An, có 6km Quốc lộ 1A đi qua có Lạch Vạn, thuyền bè cập Bến Thuận Lợi cho việc giao thương, lưu thông hàng hóa đặc biệt là tiềm năng phát triển kinh tế xã hội.

- Địa phương có 04 trường mầm non công lập, 3 nhóm trẻ độc lập; 04 trường Tiểu học; 3 trường THCS; 2 Trường THPT; trong đó có 06 trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức 2; hàng năm các trường được công nhận đạt phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, Giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở. Có 4 HTX Nông nghiệp và 4 trạm Y tế.

- Đảng bộ xã Đức Châu hiện có 52 chi bộ. Trong đó, có 27 Chi bộ khối nông thôn và 25 Chi bộ khối cơ quan, trường. Tổng số đảng viên là 1580 đảng viên, trong đó chính thức 1.544, dự bị 36 đồng chí; Đảng viên theo đạo thiên chúa giáo là 28 đồng chí.

- Nhân dân có truyền thống hiếu học, trình độ dân trí phát triển, quan tâm đến công tác giáo dục của địa phương. Văn hóa thể dục thể thao phát triển mạnh tổ chức nhiều hoạt động mang tính bề nổi: Giải bóng chuyền các đoàn thể, thiếu nhi, giao lưu vũ hội nông dân và phụ nữ.

- Y tế: làm tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho người dân ở địa phương.

- Chính sách xã hội: Làm tốt công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, hàng năm địa phương kêu gọi ủng hộ và trích nguồn của địa phương tặng quà, động viên gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người neo đơn, tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, tặng quà thăm hỏi đối tượng chính sách kịp thời.

Từ những đánh giá nhận định trên có thể khẳng định rằng đó là thuận lợi rất lớn cho nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030. Tuy nhiên do năm 2025 do sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp, kinh phí đầu tư cho giáo dục của UBND Xã bị dàn trải gây khó khăn cho việc mua sắm bổ sung cơ sở vật chất nhằm đảm bảo mục tiêu chiến lược trong giai đoạn 2025 - 2030 của nhà trường.

c) Tình hình nhà trường hiện tại và trong bối cảnh mới.

*** *Tình hình nhà trường hiện tại.***

- Điểm mạnh:

- + Nhà trường luôn được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ các ban ngành đoàn thể trong xã, Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh, nhân dân và các nhà hảo tâm đã quan tâm giúp đỡ trường về mọi hoạt động.

- + Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trẻ, khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần đoàn kết cao, có năng lực chuyên môn đều đạt trình độ chuẩn 100% và trên chuẩn 91% nhiệt tình trong công tác, yêu nghề, mến trẻ, tận tụy với công việc được giao. Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số đa số thực hiện tốt.

- + Các tổ chức tổ chuyên môn, đoàn thanh niên vững mạnh, trong công tác quản lý, chỉ đạo có sự phối kết hợp chặt chẽ và giao gần trách nhiệm.

+ Sự quan tâm và phối kết hợp chặt chẽ giữa BGH nhà trường và Ban đại diện hội cha mẹ học sinh, đã góp phần nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

+ Nhà trường có 1 điểm trường, cơ sở vật chất hằng năm được cải tạo, tu sửa, bổ sung, khang trang. Môi trường xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn, có đủ phòng học và đa số các công trình vệ sinh khép kín; sân chơi rộng rãi, thoáng mát; ĐDDC-TBDH tương đối đầy đủ đảm bảo phục vụ tốt công tác CS-GD-ND trẻ.

+ Phụ huynh luôn quan tâm, ủng hộ, nhiệt tình giúp đỡ nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Điểm yếu:

+ Tỷ lệ giáo viên trên lớp còn thiếu so với quy định, ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

+ Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa thực sự đồng đều, một số giáo viên khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục trẻ, ứng dụng phương pháp tiên tiến trong hoạt động giáo dục trẻ còn hạn chế.

+ Một số thiết bị đàn dạy học, đồ dùng đồ chơi cho các lớp dưới 5 tuổi còn thiếu, đặc biệt là thiếu đàn Organ rất nhiều.

+ Các phòng học, phòng chức năng đang trong tình trạng xuống cấp, diện tích của một số phòng chức năng chưa đảm bảo đúng quy định, còn thiếu 1 số phòng chức năng so với quy định

+ Nhà vệ sinh dành cho khối 5-6 tuổi chưa đảm bảo, chưa có nhà vệ sinh liên kề.

+ Diện tích đất của nhà trường chưa đủ bình quân tối thiểu 12m² cho một trẻ.

+ Sân chơi của trẻ trong tình trạng xuống cấp, do nền sân thấp thường xuyên bị đọng nước khi trời mưa.

*** Trong bối cảnh mới:**

- Thuận lợi:

+ Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương.

+ Được Ban đại diện cha mẹ học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục trẻ.

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt. Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số đa số thực hiện tốt, nắm bắt nhanh, kịp thời với xu hướng thời đại.

- Thách thức:

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường cần hiện đại đáp ứng kịp thời theo yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ đổi mới; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao, đặc biệt khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên yêu cầu phải tốt, nhanh, kịp thời đại.

- + Đội ngũ Giáo viên, nhân viên còn thiếu nhiều theo quy định
- + Một số phòng học, phòng chức năng ngày càng xuống cấp cần phải tu sửa, xây mới. Thiếu nhiều phòng chức năng theo quy định.

3. Xác định sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi trong giai đoạn mới 2025-2030, tầm nhìn đến 2035.

*** Sứ mạng:**

Trường Mầm non Diễn Kỷ có sứ mệnh nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ và kỹ năng sống; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, tạo nền tảng vững chắc cho trẻ bước vào bậc học phổ thông. Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc, nơi mỗi trẻ được tôn trọng, yêu thương và phát triển theo năng lực, khả năng riêng của mình.

*** Tầm nhìn**

- Phân đầu đến năm 2027, Trường Mầm non Diễn Kỷ đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Nhà trường hướng tới mô hình trường mầm non hạnh phúc, sáng tạo, phát triển bền vững, có đội ngũ giáo viên giỏi, môi trường giáo dục thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm.

- Định hướng đến năm 2035, trở thành trường mầm non tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế, là điểm sáng trong hệ thống giáo dục mầm non của Xã Đức Châu và tỉnh Nghệ An.

*** Giá trị cốt lõi**

Yêu thương - Trách nhiệm - Sáng tạo - Hợp tác - Hạnh phúc

- Yêu thương: Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều lấy tình yêu thương trẻ làm nền tảng cho mọi hoạt động giáo dục.

- Trách nhiệm: Nhiệt tình, tận tâm, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Sáng tạo: Không ngừng đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ, phát huy năng lực bản thân.

- Hợp tác: Đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường- gia đình - xã hội.

- Hạnh phúc: Xây dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn, nơi cô và trẻ cùng được yêu thương, tôn trọng và phát triển.

4. Mục tiêu (Kết quả mong đợi)

4.1. Mục tiêu chung:

- Cùng cố phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa.

- Đa dạng hóa các phương thức, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo hướng đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập. Nhà trường có đầy đủ phòng học, tỷ lệ trẻ trên lớp đảm bảo theo quy định.

- Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi, hướng đến thực hiện phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo 3 đến 5 tuổi.
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các mô hình: “Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ”; “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học; Chương trình “Trường giúp trường”.
- Đẩy mạnh và ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS), công tác truyền thông về GDMN
- Mục tiêu dài hạn:

Đến năm 2030, tầm nhìn 2035: Trường Mầm non Diễn Kỷ phấn đấu đạt được các mục tiêu sau: Được công nhận đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trở thành trường mầm non tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế, Chất lượng giáo dục được khẳng định.

4.2. Mục tiêu cụ thể: Xác định các mục tiêu cụ thể về: Phát triển quy mô trường; Phát triển chương trình (nuôi dưỡng, chăm sóc, GD); Các nguồn lực đảm bảo (CSVC; Đội ngũ CBQL, GV, NV; Nguồn tài chính; Xã hội hóa (nhân lực, vật lực, tài lực, trí lực từ xã hội)).

a) Giai đoạn 2025-2027.

*** Phát triển quy mô trường, lớp:**

- Duy trì 1 điểm trường với tổng số nhóm lớp là 22, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 05 nhóm. Lớp mẫu giáo: 17 lớp.

*** Phát triển chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

- Phát triển chương trình chăm sóc nuôi dưỡng trẻ:

+ 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới 3 lần/năm và được khám sức khỏe định kỳ 1-2 lần/năm.

+ 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

+ 100% trẻ nhà trẻ được giáo viên vệ sinh cá nhân sạch sẽ, 98-100% trẻ mẫu giáo có thói quen và kỹ năng vệ sinh cá nhân.

+ 100% trẻ được giáo dục giữ gìn vệ sinh răng miệng, 90% trẻ 4 và 5 đánh răng đúng thao tác.

+ Phấn đấu chỉ tiêu Bé sạch đạt 100%; 90% trẻ có thói quen bảo vệ môi trường.

+ Phấn đấu đến năm 2027: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 3%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 3%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 1,5%. Tiền ăn của trẻ được nâng lên mức 22.000 đồng/trẻ/ngày, nâng cao chất lượng bữa ăn, bữa chính có tráng miệng, bữa phụ có 2 món.

- Phát triển chương trình giáo dục mầm non cho trẻ.

+ 100% nhóm lớp thực hiện đúng chương trình.

+ 90 - 95% trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các hoạt động theo từng chủ đề.

+ 95% trẻ mẫu giáo, 90% trẻ nhà trẻ đạt mục tiêu giáo dục theo quy định của Chương trình GDMN.

+ Trẻ 5 tuổi: 100% trẻ đạt các chỉ số mục tiêu cuối độ tuổi, 100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, chuẩn bị các kỹ năng cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

+ Trường đạt Trường học an toàn theo Thông tư 45/TT-BGDĐT.

+ 70-80% trẻ 3-5 tuổi được tham gia chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, hình thành nhận thức, kỹ năng, thái độ của trẻ về ATGT

- 100% lớp mẫu giáo có trẻ làm quen tiếng anh.

- Đến năm 2027: 50% trẻ mẫu giáo được làm quen tiếng Anh. 30% trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi được học 100% tiết tiếng anh với giáo viên nước ngoài.

*** Về đội ngũ CBQL, GV, NV:**

- Phấn đấu đến năm 2027, có 100% giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm mầm non trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên; 100% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp xuất sắc; 100% CBQL, GV đạt kết quả xếp loại BDTX loại khá trở lên, không có xếp loại trung bình, yếu, kém.

+ Có ít nhất 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp xã trở lên.

+ 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

+ 10-15 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 1-2 bằng khen của Tỉnh; 1-2 sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2027: 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT, chuyển đổi số thành thạo.

*** Về cơ sở vật chất:**

- Phấn đấu năm 2026: Bổ sung một số đồ dùng đồ chơi còn thiếu theo thông tư, mua sắm một số đồ dùng ứng dụng phương pháp tiên tiến. Tu bổ, sửa chữa một số hạng mục xuống cấp.

- Phấn đấu đến năm 2027: Mua đầy đủ đồ dùng đồ chơi theo thông tư cho các nhóm, lớp. Mua sắm một số trang thiết bị hiện đại phục vụ cho bán trú và dạy trẻ.

*** Nguồn tài chính:**

- Từ nguồn ngân sách, học phí, vận động tài trợ, hỗ trợ ngân sách xã, các dự án của xã...

- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển giáo dục mầm non.

b) Giai đoạn 2028-2030, tầm nhìn đến 2035.

*** Phát triển quy mô trường, lớp:**

- Duy trì 1 điểm trường với tổng số nhóm lớp là 22, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 05 nhóm. Lớp mẫu giáo: 17 lớp.

- Phấn đấu đến năm 2028: 100% trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi ra trường.

- Phấn đấu đến năm 2030: Xây dựng đầy đủ các phòng chức năng còn thiếu theo quy định.

- Phân đầu đến năm 2035: Xây dựng thêm các phòng chức năng hiện đại phục vụ cho sự phát triển của trẻ.

*** Phát triển chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

- Phát triển chương trình chăm sóc nuôi dưỡng trẻ:

+ Tiếp tục đảm bảo 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ 3 lần/năm và được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

+ Tiếp tục duy trì 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

+ Tiếp tục đảm bảo 100% trẻ nhà trẻ được giáo viên vệ sinh cá nhân sạch sẽ, 98-100% trẻ mẫu giáo có thói quen và kỹ năng vệ sinh cá nhân.

+ 100% trẻ được giáo dục giữ gìn vệ sinh răng miệng, 95% trẻ 4 và 5 tuổi đánh răng đúng thao tác.

+ Phân đầu chỉ tiêu Bé sạch đạt 100%; 90% -100% trẻ có thói quen bảo vệ môi trường, 90% trẻ có kỹ năng sống tốt.

+ Phân đầu đến năm 2030: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 0,5%.

+ Phân đầu đến năm 2035: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 1%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn dưới 1%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì không còn.

- Phát triển chương trình giáo dục mầm non cho trẻ.

+ Phân đầu đến năm 2030: Trẻ mẫu giáo được học máy tính tại Phòng tin học của nhà trường. 60% trẻ 3 tuổi đến 5 tuổi tham gia chương trình học Tiếng Anh. 50% trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi được học 100% tiết tiếng anh với giáo viên nước ngoài.

*** Về đội ngũ CBQL, GV, NV:**

- Phân đầu đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035

+ 100% giáo viên có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng theo yêu cầu, có thêm 2-3 giáo viên có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

+ 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.

+ 100% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp xuất sắc.

+ 100% CBQL, GV đạt kết quả xếp loại BDTX loại khá trở lên, không có xếp loại trung bình, yếu, kém.

+ 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp xã trở lên, 1-2 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, 1-2 chiến sỹ thi đua cấp tỉnh.

+ 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

+ 10-15 CB, GV, NV đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở/năm học.

*** Về cơ sở vật chất:**

- Phân đầu đến năm 2030: Xây dựng đầy đủ các phòng chức năng theo quy định.

- Tầm nhìn đến năm 2035: Xây dựng các phòng chức năng khang trang, hiện đại, tiến xa hơn theo quy định chuẩn Quốc gia.

*** Nguồn tài chính:**

- Từ nguồn ngân sách, học phí, vận động tài trợ, hỗ trợ từ ngân sách xã, các dự án của xã...
- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển giáo dục mầm non.

5. Nội dung Kế hoạch

5.1. Phát triển quy mô, số lượng:

a) Kế hoạch:

- Từ năm 2025 đến năm 2030: Duy trì 1 điểm trường với tổng số nhóm lớp là 22, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 05 nhóm. Lớp mẫu giáo: 17 lớp.
- Phấn đấu đến năm 2028: 100% trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi ra trường.

NĂM HỌC	Trẻ từ 0-60 tháng		Huy động				Số lớp		Huy động Trẻ 5 tuổi	Tỷ lệ	Ghi chú
	0 đến dưới 3 tuổi	3 đến 5 tuổi	NT	Tỷ lệ	MG	Tỷ lệ	NT	MG			
2025 - 2026	387	589	125	32,3%	555	94,2%	5	17	219	100%	
2026 - 2027	380	567	125	32,9%	550	97%	5	17	206	100%	
2027 - 2028	375	486	125	33,3%	476	98%	5	17	164	100%	
2028 - 2029	370	462	125	33,8%	462	100%	5	17	197	100%	
2029-2030	370	460	125	33,8%	460	100%	5	17	135	100%	

b) Biện pháp thực hiện kế hoạch:

- Tổ chức điều tra đến từng hộ gia đình, nắm chắc số trẻ trong độ tuổi để xây dựng kế hoạch phát triển năm học sát với tình hình thực tế.
- Tổ chức tuyên truyền kế hoạch đã được cấp trên phê duyệt phù hợp với tình hình về CSVC của nhà trường. Thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh trên hệ thống truyền thanh xã, Thôn, tại góc tuyên truyền.
- Tổ chức tuyển sinh đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt.
- Bằng nhiều hình thức để tuyên truyền đến các bậc phụ huynh việc đăng ký, đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi, đúng thời gian quy định. Tạo điều kiện để huy động, tiếp nhận trẻ khuyết tật đến lớp. Tuyên truyền để các bậc phụ huynh đưa trẻ đi học đều đặn, duy trì sĩ số đến hết năm học.
- Tiếp tục động viên, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi đến trường đủ chỉ tiêu theo kế hoạch duyệt.
- Đưa vào tiêu chí thi đua hàng tháng của lớp về công tác huy động và duy trì sĩ số.

c) Phân công nhiệm vụ:

*** Hiệu trưởng**

- Phân công giáo viên điều tra từng hộ gia đình theo xóm.
- Công khai chỉ tiêu tuyển sinh.
- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh.
- Ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.

*** Phó Hiệu trưởng:**

- Giúp Hiệu trưởng trong việc kiểm tra lại số liệu điều tra một cách xác.
- Chỉ đạo giáo viên nhập số liệu vào phần mềm phổ cập.
- Thực hiện công tác tuyên truyền.
- Tham mưu với Hiệu trưởng trong việc huy động trẻ đến trường đảm bảo chỉ tiêu theo kế hoạch phê duyệt của cấp trên.

*** Giáo viên:**

- Thực hiện công tác điều tra đến từng hộ gia đình theo xóm đã được phân công.
- Thực hiện các công tác tuyên truyền, Tuyên truyền để các bậc phụ huynh đưa trẻ đi học đều đặn, duy trì sĩ số đến hết năm học.

5.2. Thực hiện chương trình-chất lượng:

a) Kế hoạch và biện pháp:

*** Về chăm sóc dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe.**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ được cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ 3 lần/năm bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới trên phần mềm sức khỏe và được khám sức khỏe định kỳ 1-2 lần/năm
- Huy động 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn cho trẻ cân đối, đa dạng theo quy định trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành.
- Duy trì bếp ăn đảm bảo đủ điều kiện, VSATTP, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và các dịch bệnh trong nhà trường. Tăng cường sự giám sát của cha mẹ trẻ trong công tác VSATTP.
- Đảm bảo 100% trẻ nhà trẻ được giáo viên vệ sinh cá nhân sạch sẽ, 98-100% trẻ mẫu giáo có thói quen và kỹ năng vệ sinh cá nhân.
- 100% trẻ được giáo dục giữ gìn vệ sinh răng miệng, 90% trẻ 4 và 5 đánh răng đúng thao tác.
- Phấn đấu chỉ tiêu Bé sạch đạt 100%; 90% trẻ có thói quen bảo vệ môi trường.
- Phấn đấu đến năm 2027: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 3%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 3%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 1,5%. Tiền ăn của trẻ được nâng lên mức 22.000 đồng/trẻ/ngày (đối với trẻ nhà trẻ 2 bữa chính và 01 bữa phụ, trẻ mẫu giáo 1 bữa chính và 01 bữa phụ. Bữa chính có tráng miệng, Bữa phụ gồm 2 món), nhằm mục đích nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.
- + Phấn đấu đến năm 2030: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì 0,5%.

+ Phấn đấu đến năm 2035: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 1%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn dưới 1%, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì không còn.

+ Biện pháp:

- Cân, đo theo dõi sức khỏe trẻ 3 lần/năm, kết hợp với Bác sỹ chuyên khoa của bệnh viện Đa Khoa Diên Châu hoặc với trạm y tế xã khám sức khỏe cho trẻ 1-2 lần/năm. Triển khai các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ tại trường cho trẻ theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016. Áp dụng phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới và biểu đồ BMI theo tuổi đối với trẻ từ 61 đến 78 tháng. Sử dụng phần mềm theo dõi sức khỏe cho trẻ mầm non. Thông báo kết quả sau mỗi lần cân, đo cho phụ huynh để có biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ bị SDD và béo phì. Kết hợp Trạm y tế và gia đình trẻ theo dõi trẻ được tiêm phòng, uống Vitamin, phòng tránh các bệnh và các tai nạn thường gặp đối với trẻ. Quan tâm cùng với Trạm y tế thực hiện chiến dịch tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ đầy đủ. Bổ sung đầy đủ các loại thuốc sơ cứu tại trường cho trẻ và một số dụng cụ như: bông, băng, gạc...

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Phối hợp với cha mẹ trẻ tăng tiền ăn bán trú để nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, đảm bảo nguồn dinh dưỡng của trẻ và có các biện pháp can thiệp kịp thời giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, tỷ lệ trẻ béo phì không còn.

- Duy trì cho trẻ ăn bán trú tại trường, xây dựng chế độ ăn đảm bảo đủ lượng calo và cân đối các chất dinh dưỡng trong ngày cho trẻ. Thực hiện phần mềm bán trú Viettect để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành và phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương. Tăng cường quản lý chặt chẽ, nâng cao chất lượng bữa ăn. Tăng cường đổi mới cách chế biến món ăn, xây dựng thực đơn không trùng lặp giữa các thứ trong tuần. Không lặp lại thực đơn ít nhất trong 2 tuần, thực đơn xen kẽ các loại thực phẩm không được trùng lặp (01 loại thực phẩm chế biến 02 món ăn hoặc ăn 01 món trong 02 ngày liên tục)...; Thay đổi hình thức tổ chức bữa ăn như bữa ăn gia đình, tiệc Buffet ... rèn kỹ năng trong ăn uống của trẻ.

- Ban giám hiệu cần tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe tại các nhóm, lớp. Kiểm tra việc thực hiện sổ sách bán trú, nâng cao chất lượng bữa ăn. Thực hiện tốt quy trình tiếp nhận thực phẩm “3 bước”, Đưa vào nội quy, quy chế của nhà trường trong việc nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Bổ sung đồ dùng, dụng cụ phục vụ tổ chức ăn bán trú của trẻ được trang bị hiện đại đầy đủ và đảm bảo an toàn. Tuyệt đối không sử dụng đồ nhựa trong chế biến, đựng thức ăn, nước uống cho trẻ. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Kết hợp với ban đại diện CMHS trong thực hiện nghiêm túc việc ký kết thực phẩm với nơi cung ứng thực phẩm sạch (đã được cấp phép) có nguồn gốc rõ ràng, giá cả hợp lý, tăng cường

sự giám sát chặt chẽ nguồn thực phẩm cung cấp vào nhà trường; thực hiện xây dựng mô hình “vườn rau sạch” trong nhà trường để phục vụ tốt cho công tác bán trú nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ tại trường.

- Nhà bếp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần. Đồ dùng luôn sạch sẽ, xếp đặt ngăn nắp, gọn gàng. Thực hiện nghiêm việc lưu mẫu thức ăn hàng ngày.

- Làm tốt công tác tuyên truyền trong phụ huynh về phương pháp nuôi con theo khoa học. Hợp đồng nhân viên dinh dưỡng có bằng trung cấp nấu ăn trở lên đảm bảo theo quy định.

- CB, GV, NV khi chế biến thức ăn, trực tiếp chia thức ăn cho trẻ hoặc cho trẻ ăn phải mặc quần áo đồng phục, đeo khẩu trang, tạp dề và đội mũ. GV, NV trực tiếp CSGD các cháu móng tay không để dài, thực hiện rửa tay bằng xà phòng theo quy định. Nhân viên nấu ăn không được đeo nhẫn.

- Cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông quảng bá cho cha mẹ trẻ và cộng đồng về thực đơn ăn, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ bằng hình ảnh... tại bảng thông tin tuyên truyền và Website: [Https://mamnondienky.edu.vn](https://mamnondienky.edu.vn)

- Đảm bảo có đủ nước ấm cho trẻ uống theo nhu cầu của trẻ tại trường, không để tình trạng trẻ thiếu nước uống hoặc uống nước không đảm bảo.

- Các nhóm, lớp mỗi ngày phải chuẩn bị 1 bình nước muối pha loãng cho trẻ súc miệng sau khi ăn xong hoặc đánh răng xong.

- Các lớp thực hiện vệ sinh đúng lịch hàng tuần, thường xuyên rèn các thao tác vệ sinh cho trẻ, đảm bảo các thao tác trở thành kỹ năng.

- Hàng ngày giặt khăn bằng xà phòng, phơi khăn nơi có ánh nắng mặt trời, một tuần giặt bằng nước sôi 2 lần vào chiều thứ 3 và thứ 6. Mỗi tuần đồ dùng, đồ chơi của các nhóm, lớp đều phải được tẩy rửa sạch sẽ bằng dung dịch diệt khuẩn. Khu vực vệ sinh của các cháu phải được lau rửa hàng ngày theo từng khu vực lớp, đảm bảo khô thoáng, không để tình trạng khu vực vệ sinh có mùi hôi khai. Sàn nhà luôn đảm bảo sạch sẽ, khô thoáng, tránh tình trạng trơn trượt...

*** Về Phát triển chương trình GD nhà trường:**

- + 100% nhóm lớp thực hiện đúng chương trình.

- + 100% giáo viên chủ động trong việc phát triển Chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành, phù hợp với trường, lớp, địa phương, đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”.

- + 90 - 95% trẻ nắm được các kỹ năng thông qua các hoạt động theo từng chủ đề.

- + 97% trẻ mẫu giáo, 92% trẻ nhà trẻ đạt mục tiêu giáo dục theo quy định của Chương trình GDMN.

- + Trẻ 5 tuổi: 100% trẻ đạt các chỉ số mục tiêu cuối độ tuổi, 100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, chuẩn bị các kỹ năng cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

- + Trường đạt Trường học an toàn theo Thông tư 45/TT-BGDĐT.

- + 70-80% trẻ 3-5 tuổi được tham gia chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, hình thành nhận thức, kỹ năng, thái độ của trẻ về ATGT

- 100% lớp mẫu giáo có trẻ làm quen tiếng anh.
- Đến năm 2027: 50% trẻ mẫu giáo được làm quen tiếng Anh. 30% trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi được học 100% tiết tiếng anh với giáo viên nước ngoài.
- + Phân đầu đến năm 2030: Trẻ mẫu giáo được học máy tính tại Phòng tin học của nhà trường. 60% trẻ 3 tuổi đến 5 tuổi tham gia chương trình học Tiếng Anh. 50% trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi được học 100% tiết tiếng anh với giáo viên nước ngoài.
- Tầm nhìn đến năm 2035: 100% Trẻ mẫu giáo được làm quen máy tính tại Phòng tin học của nhà trường. 100% trẻ 3 tuổi đến 5 tuổi được làm quen Tiếng Anh. Nhà trường có giáo viên có trình độ chuyên môn tiếng anh cho trẻ.

+ Biện pháp:

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; mô hình “Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng chăm sóc, giáo dục trẻ”; hoạt động “Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học”: rà soát, lựa chọn các nội dung Bộ tiêu chí của Chuyên đề để triển khai. Tập trung Chỉ đạo điểm tại một số lớp và nhân rộng ra toàn trường.

- Đánh giá sự phát triển của trẻ đảm bảo sát, đúng để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp; thực hiện công khai kết quả đánh giá trẻ; tăng cường phối hợp phụ huynh trong đánh giá trẻ; không tạo áp lực cho trẻ và giáo viên trong quá trình đánh giá;

- Bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập theo quy định; tập trung tuyên truyền, phối hợp, tư vấn, hỗ trợ phụ huynh để phát hiện và can thiệp sớm trẻ em khuyết tật, trẻ cá biệt; không bỏ trí quá 02 trẻ khuyết tật trong một nhóm, lớp. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em, giáo viên dạy trẻ khuyết tật; tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật;

- Tăng cường phát triển thể chất cho trẻ trong Trường; chủ động đổi mới hình thức tổ chức hoạt động phát triển thể chất thông qua chế độ dinh dưỡng hợp lý và tăng cường phát triển vận động; phối hợp phụ huynh và cộng đồng tổ chức các hoạt động giao lưu tập thể, giao lưu liên lớp, trò chơi vận động, trò chơi dân gian, lao động; tổ chức hoạt động thể dục sáng linh hoạt, sáng tạo, đa dạng các hình thức, chủ động lồng ghép âm nhạc và các dụng cụ tập luyện phù hợp... nhằm đạt được tối đa mục tiêu giáo dục;

- Lựa chọn, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến STEM, Montessori,.. phải đảm bảo đáp ứng mục tiêu, nội dung Chương trình GDMN, phù hợp độ tuổi, điều kiện trường, lớp, địa phương. Thực hiện và ứng dụng linh hoạt, phù hợp hoạt động “Trò chuyện sáng” theo phương pháp giáo dục Unis. Tăng cường ứng dụng giáo dục STEM trong các hoạt động giáo dục theo hướng tiếp cận tích hợp giáo dục STEM trong thực hiện Chương trình GDMN;

- Tập trung thiết kế, xây dựng và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục; khắc phục triệt để tình trạng trang trí, trưng bày, hình thức; khai thác, sử dụng hiệu quả ĐDDC theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT;

- Đẩy mạnh việc lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục ATGT trong thực hiện Chương trình GDMN; tăng cường tuyên truyền, phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu, sân chơi của trẻ về giáo dục ATGT, Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; duy trì tốt “Công trường an toàn giao thông”. Thực hiện hiệu quả việc khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu, phim hoạt hình, truyện tranh “Vui giao thông” trong giáo dục ATGT cho trẻ em mẫu giáo. Tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giáo dục ATGT cho trẻ đối với CBQL, GVMN, phụ huynh.

*** Về đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.**

- 100% trẻ phải được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.
- 100% CB-GV-NV có kiến thức cơ bản về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Phần đầu cuối năm học nhà trường đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”
- Đảm bảo 100% các nhóm, lớp thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo hành trẻ; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định;

b) Biện pháp

- Chỉ đạo Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Công văn số 2454/SGD&ĐT-GDMN ngày 25/10/2024 của Sở GD&ĐT về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN và các văn bản quy định về công tác an toàn trường học.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo rà soát các tiêu chí trường học an toàn tại bảng kiểm của Thông tư 45/2021 để có giải pháp khắc phục kịp thời những tiêu chí chưa đạt. Tiếp tục triển khai kế hoạch phòng chống bạo hành trẻ trong nhà trường, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường nhóm lớp, cơ sở vật chất, ĐDDC đảm bảo an toàn; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống cháy nổ; an ninh trường học; quản lý tốt các hoạt động của trẻ...; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, bạo hành trẻ trong nhà trường; đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ;

- Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm cho CBQL, GV, NV trong thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn; phối hợp với ngành Công an hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn trong nhà trường theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT; Cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết chịu trách nhiệm khi để xảy ra mất an toàn đối với trẻ và có hành vi bạo hành trẻ;

- Chỉ đạo Cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn chủ động công tác phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế xã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch;

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm các quy định đảm bảo an toàn cho trẻ, chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, hoặc để xảy ra tình trạng mất an toàn đối với trẻ trong nhà trường.

b) Phân công nhiệm vụ:

+ Hiệu trưởng

- Triển khai các công văn chỉ đạo của cấp trên về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đến tận CB, GV, NV nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học.
- Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng sư phạm trường.
- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học;

+ Phó hiệu trưởng

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công của hiệu trưởng, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

+ Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên.

+ Bộ phận kế toán, thủ quỹ.

- Viết phiếu thu và thu tiền bán trú, tiền học phí của phụ huynh bằng tài khoản, không thu bằng tiền mặt, nộp về ngân hàng và kho bạc nhà nước đúng quy định. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của nhà trường.

+ Giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.
- Đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra.

+ Hội cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường và thực hiện có hiệu quả các hoạt động trong từng thời gian do Ban đại diện cha, mẹ học sinh trường đề ra.
- Phối hợp với nhà trường giáo dục đạo đức trẻ; hướng dẫn, tuyên truyền chủ trương, chính sách về giáo dục mầm non, về việc xây dựng phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.
- Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến, thông tin của phụ huynh học sinh để kịp thời phản ánh, trao đổi với Ban giám hiệu nhà trường có biện pháp giải quyết.

5.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố, đồ dùng trang thiết bị theo Văn bản hợp nhất số 01/2015. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Phân đầu giữ vững trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2025-2030.
- Phân đầu đến năm 2030: Xây dựng đầy đủ các phòng chức năng còn thiếu theo quy định.
- Phân đầu đến năm 2035: Xây dựng thêm các phòng chức năng hiện đại phục vụ cho sự phát triển của trẻ.
- Xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo, thực hiện vận động tài trợ giáo dục để có kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường.
- Làm tờ trình tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền mở rộng diện tích đất đảm bảo tối thiểu là 12m²/trẻ theo quy định của Thông tư 19/2018.
- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đảm bảo phân đầu đến năm 2030: Xây dựng được phòng đa chức năng, phòng ngoại ngữ, phòng tin học, phòng ngủ riêng cho trẻ nhà trẻ, xây dựng lại các phòng chức năng, xây dựng lại 08 phòng học dãy phía trước.
- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia và bổ sung một số danh mục hiện đại ngoài Thông tư cho trẻ hoạt động.
- Huy động mọi nguồn lực xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn, hiện đại.
- Nhà trường chủ động trong việc sử dụng trang thiết bị các phương tiện dạy học, hiệu quả, tránh lãng phí và sử dụng không đúng mục đích. Hàng năm có kế hoạch duy tu bảo dưỡng cơ sở vật chất chống xuống cấp; Tăng cường làm đồ dùng dạy học cho trẻ.

5.4. Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên môn vững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.
- Phân đầu đến năm 2027, có 100% giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm mầm non trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên; 100% CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp xuất sắc; 100% CBQL, GV đạt kết quả xếp loại BDTX loại khá trở lên, không có xếp loại trung bình, yếu, kém.

- + Có ít nhất 95% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 10% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp xã trở lên.
- + 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến
- + 10-15 đ/c đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, 1-2 bằng khen của Tỉnh; 1-2 sáng kiến kinh nghiệm cấp Tỉnh.
- Phân đầu đến năm 2030: 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT, chuyển đổi số thành thạo.
- + 1-2 cán bộ quản lý, giáo viên có bằng Thạc sỹ chuyên ngành mầm non.
- + 100% giáo viên có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng theo yêu cầu, có thêm 2-3 giáo viên có trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.
- + 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp xã trở lên, 1-2 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, 1-2 chiến sỹ thi đua cấp tỉnh.

*** Biện pháp:**

- Tăng cường công tác tham mưu để đảm bảo đủ giáo viên, nhân viên hợp đồng theo quy định, thực hiện công tác bồi dưỡng gắn với tự bồi dưỡng của từng CB, GV một cách hiệu quả.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nắm bắt và triển khai kịp thời, thực hiện có hiệu quả các công văn chỉ đạo của lãnh đạo các cấp. Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay; luôn đổi mới công tác chỉ đạo, có kỹ năng xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình của nhà trường.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực chuyên môn vững vàng. Giáo viên không ngừng nêu cao tinh thần tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Tin học, Ngoại ngữ, Nhạc, Họa v.v đáp ứng chương trình giáo dục mầm non. Giáo viên có kế hoạch, có kiến thức và kỹ năng chăm sóc, giáo dục riêng cho trẻ bị suy dinh dưỡng, trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật (nếu có). Hằng năm tổ chuyên môn có ít nhất một chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.
- Tổ chức các buổi giao lưu, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong việc thực hiện chương trình GDMN. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn, trong đó chú trọng tới việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.
- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục trong CB-GV thường xuyên rèn luyện đạo đức, lối sống, tuyệt đối không có những hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo; theo dõi, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm...
- Luôn tạo mọi điều kiện cho CB-GV đi học, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, và lý luận chính trị do các cấp, các ban ngành tổ chức; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong nhà trường và tổ chức hướng dẫn cho giáo viên thực hiện theo kế hoạch triển khai.

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN và đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; tiếp tục triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ CB-GV.
- Rà soát lại nguồn nhân lực hiện có để tổ chức, sắp xếp đội ngũ CBVC trong nhà trường, phân công nhiệm vụ hợp lý, tổ chức hoạt động chuyên môn, đoàn thể như: Tổ trưởng các tổ chuyên môn phù hợp với khả năng và năng lực chuyên môn... Phân công, bố trí giáo viên dạy các nhóm, lớp phù hợp và đúng theo qui định.
- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, bồi dưỡng cho giáo viên có năng lực chuyên môn tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện để đảm bảo chất lượng.

5.5. Công tác huy động nguồn lực tài chính:

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.
- Xin chủ trương về huy động mọi nguồn lực, mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh...nhằm tạo nguồn tài chính dồi dào để đủ đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường.
- Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật trong sử dụng ngân sách tài chính, định mức quy định của Nhà nước. Huy động và sử dụng các nguồn vốn phải đảm bảo minh bạch và công khai.

5.6. Công tác xã hội hóa giáo dục mầm non:

- Huy động cộng đồng xã hội, các nhà hảo tâm, nhà tài trợ và cha mẹ học sinh tham gia vào quá trình giáo dục đồng thời đóng góp công sức, vật chất và tiền của cùng nhà trường chăm lo xây dựng cơ sở vật chất và các điều kiện cho hoạt động giáo dục để góp phần tạo nên trường lớp ngày càng khang trang, phương tiện dạy học ngày càng đầy đủ hơn, điều kiện sinh hoạt của các em học sinh ngày càng được cải thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường.
- Rà soát, kiểm tra toàn bộ CSVC, trang thiết bị phục vụ cho công tác CSGD trẻ. Xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí để xây dựng, mua sắm, tu sửa CSVC... xin chủ trương của chi bộ, hội đồng trường, họp ban giám hiệu nhà trường để xây dựng kế hoạch, xin ý kiến tập thể hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc tăng cường CSVC trường lớp học, vận động tài trợ giáo dục để tăng cường CSVC, hỗ trợ các hoạt động giáo dục đối với tất cả học sinh và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường trên nguyên tắc tự nguyện ủng hộ, công khai, minh bạch, đúng mục đích.
- Tăng cường quản lý việc mua sắm, trang thiết bị, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ chơi, đồ dùng đảm bảo an toàn cho giáo viên và trẻ trong sử dụng. Không mua, trang bị những thiết bị, đồ dùng, đồ chơi không có xuất xứ hàng hóa, không đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện thu chi đúng quy trình, đúng nguyên tắc, giấy tờ hoá đơn hợp lệ, quyết toán kịp thời, tiết kiệm ngân sách.
- Tài sản của trường được phân định rõ ràng cho từng giáo viên, từng nhóm lớp sử dụng và bảo quản tốt.

5.7. Công tác truyền thông và hợp tác quốc tế:

- Nhà trường thực hiện truyền thông, đăng tải trên website của trường các video, hình ảnh đẹp, tin bài về công tác chăm sóc giáo dục trẻ, công khai thu, chi tài chính của nhà trường, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm...
- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ, phát hiện sớm, can thiệp sớm, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng bằng nhiều hình thức hiệu quả và lan tỏa trong cộng đồng.
- Xây dựng kế hoạch phối hợp, phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội, tuyên truyền tăng cường trách nhiệm của gia đình, cha mẹ trẻ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực phát triển GDMN.
- Khuyến khích hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các trường mầm non; tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm với các trường trong và ngoài huyện.
- Thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, phương pháp giáo dục STEAM, sơ đồ tư duy, phương pháp trò chuyện sáng...

5.8. Công tác quản lý:

- Thực hiện chuyển đổi số, số hóa tất cả các hồ sơ trong nhà trường khoa học, tinh gọn và hiệu quả.
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.
- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ trong nhà trường, về công khai các khoản thu theo quyết định của các cấp có thẩm quyền, nội dung, hình thức công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGD-ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về qui định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch kiểm tra của từng cá nhân Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng, tổ trưởng rõ ràng; tổ chức phối hợp thực hiện có hiệu quả.
- Hằng năm kiện toàn ban kiểm tra nội bộ nhà trường, tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường theo định kỳ, báo trước, đột xuất theo qui định của Ngành và thực tế của nhà trường, có nhận xét, đánh giá xếp loại, tuyên dương và xử lý kịp thời; lập đầy đủ hồ sơ chuyên môn từ Ban giám hiệu đến tổ chuyên môn và giáo viên giảng dạy; Lưu trữ hồ sơ quản lý nhà trường đầy đủ và khoa học.
- Tổ chức quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo thực hiện đúng qui chế hành chính Nhà nước và Điều lệ trường mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành. Mạng lưới tổ chức nhà trường đầy đủ mang tính hiệu quả cao từ Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng đến tổ chuyên môn, toàn bộ thành viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường và các đoàn thể theo dõi, kiểm tra, xử lý các sự việc nhân sự nhằm đảm bảo các hoạt động đi vào nề nếp, thực hiện ngày giờ công, sinh hoạt, chuyên môn, hội họp sinh hoạt đoàn thể... theo qui định của Nhà nước, của Ngành, của trường đề ra. Thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, kế toán, tài sản.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp CS-GD trẻ; thực hiện tốt các phần mềm dinh dưỡng trong xây dựng và cân đối khẩu phần ăn cho trẻ và các phần mềm quản lý khác cho hoạt động giáo dục mầm non.
- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các thành viên trong hội đồng tự đánh giá của nhà trường thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác KĐCLGD. Hệ thống hóa hồ sơ bằng số hóa.
- Tăng cường các hình thức kiểm tra, dự giờ các hoạt động trên lớp: đột xuất, định kỳ, báo trước nhất là kiểm tra đột xuất, đi sâu kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chương trình GDMN mới ở các độ tuổi, nhất là những vấn đề giáo viên còn nhiều hạn chế; kịp thời góp ý, điều chỉnh, bổ sung cho giáo viên thực hiện.
- Phân công, phối hợp giữa Ban giám hiệu, tổ chức công đoàn, tổ trưởng các bộ phận và y tế trường học kiểm tra, giám sát các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được giao.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu-chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính; Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các hoạt động phát triển của nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Thực hiện nghiêm yết, công khai kịp thời các nội dung theo qui định.

6. Tổ chức thực hiện

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

6.1. Lộ trình thực hiện Kế hoạch

*** Giai đoạn 1: Từ năm 2025-2027**

- Xây dựng chiến lược phát triển trường Mầm non Diễn Kỷ giai đoạn 2025-2023, tầm nhìn đến năm 2035 và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt và thực hiện.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung về chiến lược phát triển nhà trường.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng năm học.

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC trong nhà trường, từng bước đáp ứng CSVC theo trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, hướng đến xây dựng cơ sở vật chất chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Từng bước sắp xếp đội ngũ CB-GV-NV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Thực hiện chuyển đổi số, số hóa toàn bộ hồ sơ.

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2028-2030**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công tác quản lý, giáo dục; thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CB-GV-NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Phấn đấu xây dựng Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Từng bước bổ sung hoàn thiện dần CSVC- ĐDDC –TTBDH đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo MTGD thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo CSVC-TTBDH tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng, cải tạo sân trường, các khu vui chơi ngoài trời...đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

*** Tầm nhìn đến năm 2035:**

- Xây dựng đội ngũ giáo viên chuyên dạy Tin học, Ngoại ngữ, Nhạc, Họa v.v đáp ứng chương trình giáo dục mầm non chất lượng cao.

- Tiếp tục xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định cấp độ 3. Xây dựng trường tiên tiến hội nhập.

6.2. Trách nhiệm các tổ chức trong nhà trường:

*** Hiệu trưởng**

- Xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng sư phạm trường và Phòng văn hóa xã.
- Thành lập Ban kiểm tra, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học; Hội đồng tư vấn trong nhà trường và các tổ, khối chuyên môn trong nhà trường. Phân công, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia thực hiện, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện các hoạt động trong nhà trường đảm bảo tiến độ theo lộ trình.

*** Phó hiệu trưởng**

- Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của phó hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

*** Tổ trưởng chuyên môn**

- Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Tổ để thực hiện hiệu quả kế hoạch của Tổ hàng năm; phối hợp các tổ chức, lực lượng trong và ngoài nhà trường để thực hiện kế hoạch của Tổ.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

*** Tổ phó chuyên môn:**

Giúp Tổ trưởng chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ hàng năm trên lĩnh vực được phân công.

*** Bộ phận kế toán, thủ quỹ.**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung DD-TTB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

*** Giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch của tổ để thực hiện các nhiệm vụ cá nhân được giao. Báo cáo kết quả thực hiện, thông tin kịp thời những vướng mắc để điều chỉnh kịp thời, đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục của nhà trường.

*** Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

*** Hội cha mẹ học sinh**

- Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Trên đây là Dự thảo chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2035 của trường Mầm non Diễn Kỷ. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh Trường mầm non Diễn Kỷ và cộng đồng để kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035 được hoàn thiện, thực hiện có hiệu quả hơn.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để B/c);
- UBND xã Đức Châu (để B/c);
- CBGVNV (để T/h);
- Ban đại diện CMHS (để p/h)
- Đăng tải lên trang Web trường
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bình

Ý KIẾN PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ ĐỨC CHÂU

.....
.....
.....
.....
.....
.....

